

## ● 118. LÀM QUEN VỚI CHỮ SỐ LA MÃ

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Bước đầu làm quen với chữ số La Mã.
- Nhận biết một vài số viết bằng chữ số La Mã như các số từ 1 đến 12 (là các số thường gặp trên mặt đồng hồ,...) để xem được đồng hồ ; số 20, số 21 để đọc và viết về "thế kỉ XX", "thế kỉ XXI".

### B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Mặt đồng hồ (loại to) có các số ghi bằng số La Mã.

### C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Giới thiệu một số chữ số La Mã và một vài số La Mã thường gặp

– GV giới thiệu mặt đồng hồ có các số ghi bằng chữ số La Mã. Chẳng hạn : Cho HS xem mặt đồng hồ (như hình vẽ trong SGK) rồi hỏi HS : "Đồng hồ chỉ mấy giờ". Dù HS trả lời đúng hoặc không đúng cũng giới thiệu cho HS biết các số ghi trên mặt đồng hồ là các số ghi bằng chữ số La Mã.

– GV giới thiệu từng chữ số thường dùng : I, V, X. Chẳng hạn, viết lên bảng chữ số I, chỉ vào I và nêu : đây là chữ số La Mã, đọc là "một". Tương tự với chữ số V (năm), X (mười).

– GV giới thiệu cách đọc, viết các số từ một (I) đến mười hai (XII). Nên giới thiệu từng số, chưa giới thiệu các nguyên tắc khái quát. Chẳng hạn, viết lên bảng số III, chỉ vào III cho HS đọc "ba", GV giới thiệu : số III do ba chữ số I viết liền nhau và có giá trị là "ba" ; hoặc với IV thì giới thiệu bằng cách viết IV lên bảng, chỉ vào IV cho HS đọc "bốn", GV nêu : Số IV do chữ số V (năm) ghép với chữ số I (một) viết liền bên trái để chỉ giá trị ít hơn V một đơn vị. Khi dạy số IX (chín) cũng nêu tương tự. Dạy đến số VI (sáu), XI (mười một), XII (mười hai), GV nêu : ghép với chữ số I, II vào bên phải để chỉ giá trị tăng thêm một, hai đơn vị.

#### 2. Thực hành

**Bài 1** : Cho HS đọc các số La Mã theo hàng ngang, theo cột dọc, theo thứ tự bất kì để HS nhận dạng được các số La Mã thường dùng.

**Bài 2 :** Cho HS tập xem đồng hồ ghi bằng số La Mã. Yêu cầu : chỉ giờ đúng.

**Bài 3 :** Cho HS nhận dạng số La Mã và viết vào vở theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc từ lớn đến bé.

**Bài 4 :** Cho HS tập viết các số La Mã từ I đến XII vào vở.